



Vision & Associates

LUẬT SƯ, ĐẠI DIỆN SỞ HỮU TRÍ TUỆ, TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ QUẢN LÝ

Bản tin pháp lý

Tháng 3/2012

Nội dung

Các văn bản quan trọng:	2
Các lĩnh vực khác:	10
Tài chính - Ngân hàng	10
Chứng khoán	10
Thuế	10
Lao động	12
Xây dựng	13
Đất đai – Bất động sản	13
Hành chính - Tư pháp	15
Nông – Lâm - Ngư nghiệp	16
Văn hóa – Du lịch	17
Văn bản khác	17
Địa chỉ liên hệ	19

Bản tin pháp lý này được phát hành cho khách hàng của chúng tôi và những người quan tâm. Các thông tin trong Bản tin này chỉ để tham khảo. Chúng tôi đề nghị Quý khách hàng và độc giả nên tham khảo ý kiến chuyên môn đối với các vấn đề cụ thể. Xin hãy liên hệ trực tiếp tới các văn phòng của chúng tôi hoặc những người có tên tại cuối Bản tin này.

Bản tin pháp lý này có trên trang Web của chúng tôi tại www.vision-associates.com

© 2012. Bản quyền của Công ty Vision & Associates.

Các văn bản quan trọng:

1. 70.000.000 đồng là mức phạt tối đa đối với mỗi hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

Nội dung trên được quy định tại Nghị định số 19/2012/NĐ-CP ngày 16/3/2012 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (“Nghị định 19”).

Theo Nghị định 19,

- (i) Vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng là hành vi cố ý hoặc vô ý của cá nhân, cơ quan, tổ chức vi phạm các quy định của pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng mà không phải là tội phạm và theo quy định của pháp luật phải bị xử phạt hành chính.
- (ii) Bí mật cá nhân của người tiêu dùng là thông tin có đủ các điều kiện là thông tin liên quan đến cá nhân người tiêu dùng; đã được người tiêu dùng hoặc tổ chức, cá nhân có liên quan khác áp dụng các biện pháp bảo mật và việc tiết lộ hoặc sử dụng thông tin này không có sự chấp thuận của người tiêu dùng và có khả năng gây ảnh hưởng xấu tới sức khỏe, tính mạng, tài sản hoặc các thiệt hại về vật chất và tinh thần khác đối với người tiêu dùng.
- (iii) Bên thứ ba trong việc cung cấp thông tin về hàng hóa, dịch vụ tới người tiêu dùng là các tổ chức, cá nhân được tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ yêu cầu thực hiện việc cung cấp thông tin về hàng hóa, dịch vụ, bao gồm: Tổ chức, cá nhân kinh doanh thực hiện dịch vụ cung cấp thông tin về hàng hóa, dịch vụ tới người tiêu dùng; Tổ chức, cá nhân kinh doanh tham gia vào việc xây dựng thông tin về hàng hóa, dịch vụ; Chủ phương tiện truyền thông, nhà cung cấp dịch vụ truyền thông và Tổ chức, cá nhân khác được yêu cầu thực hiện việc cung cấp thông tin.

Nghị định 19 đồng thời quy định về mức phạt tiền tối đa đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ người tiêu dùng. Cụ thể như sau:

- (i) Mức phạt tối đa đến 70.000.000 đồng áp dụng đối với:
 - (a) Hành vi vi phạm về đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung;
 - (b) Hành vi giao kết hợp đồng, điều kiện giao dịch chung với người tiêu dùng có điều khoản không có hiệu lực;
 - (c) Hành vi vi phạm về trách nhiệm bảo hành hàng hóa, linh kiện, phụ kiện; và
 - (d) Hành vi kinh doanh hàng hóa, dịch vụ không bảo đảm chất lượng.
- (ii) Mức phạt tối đa đến 50.000.000 đồng áp dụng đối với:

- (a) Hành vi vi phạm của bên thứ ba trong việc cung cấp thông tin về hàng hóa, dịch vụ cho người tiêu dùng; và
- (b) Hành vi vi phạm về trách nhiệm thu hồi hàng hóa có khuyết tật;
- (iii) Mức phạt tối đa đến 30.000.000 đồng áp dụng đối với:
 - (a) Hành vi vi phạm về bảo vệ thông tin của người tiêu dùng;
 - (b) Hành vi quảng cáo lừa dối người tiêu dùng;
 - (c) Hành vi vi phạm về thực hiện hợp đồng theo mẫu;
 - (d) Hành vi vi phạm về thực hiện điều kiện giao dịch chung; và
 - (e) Hành vi ép buộc người tiêu dùng.
- (iv) Mức phạt tối đa đến 20.000.000 đồng áp dụng đối với:
 - (a) Hành vi vi phạm của tổ chức, cá nhân kinh doanh trong việc cung cấp thông tin về hàng hóa, dịch vụ cho người tiêu dùng;
 - (b) Hành vi vi phạm về hợp đồng giao kết với người tiêu dùng;
 - (c) Hành vi vi phạm về hình thức của hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung;
 - (d) Hành vi vi phạm về hợp đồng giao kết từ xa;
 - (e) Hành vi vi phạm về hợp đồng cung cấp dịch vụ liên tục;
 - (f) Hành vi vi phạm về hợp đồng bán hàng tận cửa; và
 - (g) Hành vi quấy rối người tiêu dùng.
- (v) Mức phạt tối đa đến 10.000.000 đồng áp dụng đối với:
 - (a) Hành vi vi phạm về cung cấp bằng chứng giao dịch; và
 - (b) Hành vi không thực hiện yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
- (vi) Mức phạt tối đa đến 2.000.000 đồng áp dụng đối với hành vi vi phạm của cá nhân hoạt động thương mại độc lập, thường xuyên không phải đăng ký kinh doanh;

Đối với các hành vi vi phạm quy định về giao dịch với khách hàng và người tiêu dùng khác, việc xử lý thực hiện theo quy định tại Điều 27 Nghị định số 06/2008/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại.

Thẩm quyền xử phạt hành chính và mức phạt tiền tối đa theo quy định tại Nghị định 19 như sau:

- (i) Cục trưởng Cục quản lý cạnh tranh, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền phạt tiền đến 70.000.000 đồng;
- (ii) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có thẩm quyền phạt tiền đến 30.000.000 đồng;

- (iii) Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường có thẩm quyền phạt tiền đến 20.000.000 đồng;
- (iv) Đội trưởng Đội Quản lý thị trường có thẩm quyền phạt tiền đến 5.000.000 đồng;
- (v) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền phạt tiền đến 2.000.000 đồng;
- (vi) Kiểm soát viên thị trường đang thi hành công vụ có quyền phạt tiền đến 200.000 đồng.

Cơ quan Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển, Hải quan, cơ quan Thuế, Thanh tra chuyên ngành và các cơ quan khác có quyền xử phạt đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo thẩm quyền quy định tại Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2002 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính năm 2008.

Nghị định 19 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2012.

2. Ban hành quy định hướng dẫn thi hành Luật Kiểm toán độc lập

Ngày 13/3/2012, Chính phủ ban hành Nghị định số 17/2012/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập (“Nghị định 17”).

Theo đó, Nghị định 17 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập về:

- (i) Tổ chức nghề nghiệp về kiểm toán;
- (ii) Doanh nghiệp kiểm toán;
- (iii) Cung cấp dịch vụ kiểm toán qua biên giới;
- (iv) Đơn vị được kiểm toán;
- (v) Báo cáo kiểm toán; và
- (vi) Lưu trữ, sử dụng và tiêu hủy hồ sơ kiểm toán.

Đối tượng áp dụng của Nghị định 17 bao gồm:

- (i) Kiểm toán viên;
- (ii) Kiểm toán viên hành nghề;
- (iii) Doanh nghiệp kiểm toán;
- (iv) Chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài;
- (v) Doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài cung cấp dịch vụ kiểm toán qua biên giới tại Việt Nam;
- (vi) Đơn vị được kiểm toán;
- (vii) Tổ chức nghề nghiệp về kiểm toán; và

(viii) Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động kiểm toán độc lập.

Theo Nghị định 17, đơn vị được kiểm toán bao gồm:

- (i) Doanh nghiệp, tổ chức mà pháp luật quy định báo cáo tài chính hàng năm phải được doanh nghiệp kiểm toán, chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam kiểm toán, cụ thể:
 - (a) Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;
 - (b) Tổ chức tín dụng được thành lập và hoạt động theo Luật các tổ chức tín dụng, bao gồm cả chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam;
 - (c) Tổ chức tài chính, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài; và
 - (d) Công ty đại chúng, tổ chức phát hành và tổ chức kinh doanh chứng khoán.
- (ii) Các doanh nghiệp, tổ chức khác bắt buộc phải kiểm toán theo quy định của pháp luật có liên quan.
- (iii) Doanh nghiệp, tổ chức phải được doanh nghiệp kiểm toán, chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam kiểm toán, cụ thể:
 - (a) Doanh nghiệp Nhà nước, trừ doanh nghiệp Nhà nước hoạt động trong lĩnh vực thuộc bí mật Nhà nước theo quy định của pháp luật phải được kiểm toán đối với báo cáo tài chính hàng năm;
 - (b) Doanh nghiệp, tổ chức thực hiện dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A sử dụng vốn Nhà nước, trừ các dự án trong lĩnh vực thuộc bí mật Nhà nước theo quy định của pháp luật phải được kiểm toán đối với báo cáo quyết toán dự án hoàn thành;
 - (c) Doanh nghiệp, tổ chức mà các tập đoàn, tổng công ty Nhà nước nắm giữ từ 20% quyền biểu quyết trở lên tại thời điểm cuối năm tài chính phải được kiểm toán đối với báo cáo tài chính hàng năm;
 - (d) Doanh nghiệp mà các tổ chức niêm yết, tổ chức phát hành và tổ chức kinh doanh chứng khoán nắm giữ từ 20% quyền biểu quyết trở lên tại thời điểm cuối năm tài chính phải được kiểm toán đối với báo cáo tài chính hàng năm;
 - (e) Doanh nghiệp kiểm toán, chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam phải được kiểm toán đối với báo cáo tài chính hàng năm.
- (iv) Doanh nghiệp, tổ chức khác tự nguyện được kiểm toán.

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán về các công việc kiểm toán khác của các đối tượng bắt buộc phải kiểm toán theo quy định của pháp luật được lập theo quy định của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

Kiểm toán viên hành nghề không được ký báo cáo kiểm toán cho một đơn vị được kiểm toán quá ba (03) năm liên tục.

Doanh nghiệp kiểm toán, chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam phải thiết kế và thực hiện các chính sách và thủ tục để duy trì tính bảo mật, an toàn, toàn vẹn, có khả năng tiếp cận và phục hồi được của hồ sơ kiểm toán (bằng giấy hoặc dữ liệu điện tử) theo quy định của chuẩn mực kiểm toán.

Doanh nghiệp kiểm toán, chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam phải thiết kế và thực hiện các chính sách và thủ tục về lưu trữ hồ sơ kiểm toán trong thời hạn tối thiểu là 10 năm kể từ ngày phát hành báo cáo kiểm toán của cuộc kiểm toán theo quy định của chuẩn mực kiểm toán.

Nghị định 17 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2012.

3. Đến năm 2020, mạng lưới vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt được phát triển đồng bộ

Là một trong những mục tiêu quy định tại Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 08/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt giai đoạn từ năm 2012 đến năm 2020 (“Quyết định 280”).

Theo đó, Quyết định 280 đề ra các mục tiêu:

- (i) Phát triển mạng lưới vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt đồng bộ và tương thích giữa các loại hình vận tải trong đô thị (đường sắt đô thị, tàu điện ngầm, đường thủy) và từ trung tâm đô thị đến các huyện thị thuộc tỉnh, thành phố, từ các đô thị đặc biệt đến các đô thị vệ tinh, các khu công nghiệp;
- (ii) Phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo hướng cung cấp dịch vụ xe buýt thuận tiện, phù hợp với nhu cầu đi lại của đa số người dân (bao gồm số lượt xe buýt chạy trong ngày, thời gian mở tuyến và đóng tuyến, bố trí điểm dừng đón, trả khách phù hợp, phát hành các loại vé đi xe buýt thuận tiện sử dụng) để khuyến khích người dân sử dụng xe buýt, tạo tiền đề cho việc hạn chế sử dụng phương tiện cá nhân, góp phần giải quyết ùn tắc giao thông khi đô thị ngày càng phát triển;
- (iii) Xây dựng mạng lưới tuyến hợp lý, bảo đảm thuận lợi cho việc đi lại của người dân theo hướng phát triển tuyến xe buýt đến các trung tâm các huyện, thị xã, các khu công nghiệp thuộc tỉnh, thành phố;
- (iv) Nâng cao chất lượng phương tiện vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt, bảo đảm đầu tư phương tiện phù hợp với hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông và nhu cầu đi lại của người dân;
- (v) Khuyến khích các tỉnh, thành phố đầu tư phương tiện xe buýt sử dụng nhiên liệu thân thiện với môi trường; và
- (vi) Áp dụng công nghệ mới trong việc quản lý và điều hành hoạt động xe buýt, đảm bảo điều chỉnh hợp lý và giám sát dịch vụ xe buýt.

Nội dung chủ yếu của Đề án phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt giai đoạn từ năm 2012 đến năm 2020 bao gồm:

- (i) Quy hoạch phát triển mạng lưới tuyến xe buýt của các tỉnh, thành phố. Trong đó, thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh cần tập trung quy hoạch lại mạng lưới tuyến xe buýt hiện có, kết hợp với việc đầu tư các tuyến xe buýt nhanh vận chuyển khối lượng lớn và hệ thống đường sắt đô thị, tàu điện ngầm trong thời gian tới;
- (ii) Đầu tư phương tiện tham gia hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt;
- (iii) Sử dụng, đầu tư mới và khuyến khích đầu tư hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt;
- (iv) Quản lý chất lượng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt;
- (v) Tuyên truyền vận động nhân dân hưởng ứng đi xe buýt, tổ chức đào tạo đội ngũ cán bộ, nhân viên làm việc trong lĩnh vực vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt;
- (vi) Cơ chế, chính sách phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt giai đoạn từ năm 2012 đến năm 2020; và
- (vii) Kinh phí thực hiện được bảo đảm từ các nguồn vốn ngân sách Nhà nước và vốn huy động từ các nguồn khác (vốn tự có của doanh nghiệp, vốn vay của các tổ chức tín dụng, tài trợ quốc tế).

Thủ tướng Chính phủ phân công công việc và giao nhiệm vụ cho các Bộ Giao thông vận tải, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông; Kế hoạch và Đầu tư, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện Đề án nêu trên đạt kết quả.

Quyết định 280 có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

4. Hệ thống các tổ chức tín dụng sẽ được cơ cấu lại

Nội dung trên được quy định tại Quyết định số 254/QĐ-TTg ngày 01/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng giai đoạn 2011 - 2015” (“Quyết định 254”).

Quyết định 254 quy định định hướng và giải pháp:

- (i) Cơ cấu lại đối với:
 - (a) Ngân hàng thương mại Nhà nước;
 - (b) Ngân hàng thương mại cổ phần, Công ty tài chính, Công ty cho thuê tài chính của Việt Nam (sau đây gọi tắt là “TCTD”); và
 - (c) Các tổ chức tín dụng nước ngoài.
- (ii) Củng cố, phát triển các Quỹ tín dụng nhân dân và tổ chức tài chính vi mô.

Quyết định 254 đưa ra các giải pháp cơ cấu lại đối với các TCTD. Cụ thể giải pháp cơ cấu lại các TCTD như sau:

- (i) Đối với các TCTD lành mạnh:
 - (a) TCTD xây dựng và triển khai phương án tự củng cố, chấn chỉnh hoạt động và nâng cao năng lực cạnh tranh theo các giải pháp nêu tại Khoản 5 Mục II Phần B để phát triển nhanh về quy mô, hoạt động, tài chính và có trình độ quản trị, công nghệ tiên tiến;
 - (b) Khuyến khích và tạo điều kiện các TCTD sáp nhập, hợp nhất, mua lại theo nguyên tắc tự nguyện để tăng quy mô hoạt động và khả năng cạnh tranh;
 - (c) Mở rộng quy mô và phạm vi hoạt động; tích cực gia nhập các thị trường tài chính trong khu vực và trên thế giới; và
 - (d) Tham gia xử lý các TCTD yếu kém và thiếu hụt thanh khoản: Cho vay hỗ trợ thanh khoản đối với các TCTD yếu kém và mất khả năng chi trả tạm thời; mua lại, sáp nhập TCTD yếu kém.
- (ii) Đối với các TCTD thiếu thanh khoản tạm thời:
 - (a) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tái cấp vốn đối với TCTD thiếu hụt thanh khoản tạm thời để bảo đảm khả năng chi trả của TCTD và có thể trở lại hoạt động bình thường;
 - (b) TCTD xây dựng và thực hiện Phương án phục hồi khả năng chi trả; TCTD phải hạn chế tăng trưởng tín dụng, tích cực huy động vốn để trả nợ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và tăng khả năng chi trả;
 - (c) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giám sát chặt chẽ tình hình tài chính và hoạt động của TCTD được tái cấp vốn;
 - (d) TCTD phải thực hiện chấn chỉnh, củng cố tài chính, hoạt động và quản trị theo các giải pháp nêu tại Khoản 5 Mục II Phần B để bảo đảm an toàn và hiệu quả kinh doanh, trong đó bao gồm xử lý nợ xấu, cải thiện khả năng chi trả, giảm hệ số nợ và hệ số sử dụng vốn;
 - (e) Khuyến khích và tạo điều kiện cho các TCTD thuộc nhóm này sáp nhập, hợp nhất với nhau và sáp nhập, hợp nhất với TCTD lành mạnh; và
 - (f) Tùy theo tính chất, mức độ rủi ro, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam áp dụng các biện pháp xử lý sau đây:
 - Hạn chế TCTD mở rộng phạm vi, quy mô và địa bàn hoạt động;
 - Bắt buộc TCTD phải thực hiện một hoặc một số tỷ lệ an toàn cao hơn mức quy định chung.
- (iii) Đối với các TCTD yếu kém:

- (a) Bảo đảm khả năng chi trả của TCTD yếu kém thông qua các biện pháp phù hợp quy định tại Quyết định 254; và
- (b) Sáp nhập, hợp nhất, mua lại TCTD yếu kém.

Quyết định 254 có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các lĩnh vực khác:

Tài chính - Ngân hàng

- Quyết định số 407/QĐ-NHNN ngày 12/03/2012 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc lãi suất tái cấp vốn, lãi suất tái chiết khấu, lãi suất cho vay qua đêm trong thanh toán điện tử liên ngân hàng và cho vay bù đắp thiếu hụt vốn trong thanh toán bù trừ của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các ngân hàng;
- Thông tư số 07/2012/TT-NHNN ngày 20/03/2012 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc quy định về trạng thái ngoại tệ của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Thông tư số 05/2012/TT-NHNN ngày 12/03/2012 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2011/TT-NHNN ngày 28/09/2011 quy định lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng đồng Việt Nam của tổ chức, cá nhân tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Thông tư số 04/2012/TT-NHNN ngày 08/03/2012 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc quy định về nghiệp vụ nhận ủy thác và ủy thác của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Thông tư số 03/2012/TT-NHNN ngày 08/03/2012 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc quy định cho vay bằng ngoại tệ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay là người cư trú;
- Thông tư số 35/2012/TT-BTC ngày 02/03/2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 75/2011/NĐ-CP ngày 30/08/2011 của Chính phủ về tín dụng đầu tư và tín dụng xuất khẩu của Nhà nước.

Chứng khoán

- Quyết định số 252/QĐ-TTg ngày 01/03/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020;
- Thông tư số 34/2012/TT-BTC ngày 01/03/2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về phát hành trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh.

Thuế

- Quyết định số 737/QĐ-BTC ngày 23/3/2012 của Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư 21/2012/TT-BTC ngày 15/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi của Việt Nam để thực hiện Hiệp định đối tác kinh tế Việt Nam - Nhật Bản giai đoạn 2012 - 2015;
- Quyết định số 734/QĐ-BTC ngày 23/03/2012 của Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 21/2012/TT-BTC ngày 15/02/2012 của Bộ Tài chính về việc

ban hành biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định đối tác kinh tế Việt Nam - Nhật Bản giai đoạn 2012-2015;

- Quyết định số 723/QĐ-BTC ngày 21/03/2012 của Bộ Tài chính về việc ban hành Mẫu biên lai thu thuế đối với hàng hóa nhập khẩu bằng tiền mặt;
- Quyết định số 662/QĐ-BTC ngày 13/03/2012 của Bộ Tài chính về việc miễn thuế hàng quà biếu, quà tặng;
- Quyết định số 247/QĐ-TCT ngày 12/03/2012 của Tổng cục Thuế về việc xử lý về thuế, xử phạt vi phạm hành chính qua kiểm tra việc chấp hành pháp luật thuế;
- Thông tư số 51/2012/TT-BTC ngày 30/3/2012 của Bộ Tài chính về việc điều chỉnh hiệu lực thi hành của Thông tư 15/2012/TT-BTC ngày 08/02/2012 của Bộ Tài chính và ban hành mẫu tờ khai hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;
- Thông tư số 05/2012/TT-BCT ngày 20/03/2012 của Bộ Công Thương về việc quy định việc nhập khẩu theo hạn ngạch thuế quan năm 2012 và 2013 với thuế suất thuế nhập khẩu 0% đối với hàng hóa có xuất xứ Campuchia;
- Thông tư số 45/2012/TT-BTC ngày 16/3/2012 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN - Ấn Độ giai đoạn 2012 - 2014;
- Thông tư số 44/2012/TT-BTC ngày 16/3/2012 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Khu vực Thương mại tự do ASEAN - Úc - Niu Di-lân giai đoạn 2012 – 2014;
- Thông tư số 42/2012/TT-BTC ngày 12/03/2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Quyết định số 04/2012/QĐ-TTg ngày 19/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc gia hạn nộp thuế thêm 03 tháng đối với số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp quý I, quý II năm 2011 của doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động;
- Thông tư số 39/2012/TT-BTC ngày 08/03/2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng thuộc nhóm 2710 tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi;
- Thông tư số 37/2012/TT-BTC ngày 02/03/2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đối với một số mặt hàng thuộc nhóm 2711 tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi;
- Thông tư số 36/2012/TT-BTC ngày 02/03/2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về thuế nhập khẩu đối với các mặt hàng được áp dụng ưu đãi thuế suất thuế nhập khẩu Việt - Lào.

Lao động

- Quyết định số 278/QĐ-BHXX ngày 12/03/2012 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc phân công nhiệm vụ của Tổng Giám đốc và các Phó tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Thông tư số 05/2012/TT-BLĐTBXH ngày 30/03/2012 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn lao động đối với thiết bị nâng;
- Thông tư số 05/2012/TT-BGTVT ngày 06/03/2012 của Bộ Giao thông vận tải về việc quy định thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi đối với thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam.

Giáo dục

- Quyết định số 1146/QĐ-BGDĐT ngày 26/3/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch rà soát quy định, thủ tục hành chính năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thông tư số 10/2012/TT-BGDĐT ngày 06/3/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông;
- Thông tư số 09/2012/TT-BGDĐT ngày 05/3/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy;
- Thông tư số 08/2012/TT-BGDĐT ngày 05/3/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định Chuẩn nghiệp vụ sư phạm giáo viên trung cấp chuyên nghiệp.

Y tế

- Quyết định số 14/2012/QĐ-TTg ngày 01/03/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 139/2002/QĐ-TTg ngày 15/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về khám, chữa bệnh cho người nghèo;
- Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BYT-BTC ngày 29/02/2012 của Bộ Y tế; Bộ Tài chính về việc ban hành mức tối đa khung giá một số dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước.

Giao thông vận tải

- Nghị định số 21/2012/NĐ-CP ngày 21/03/2012 của Chính phủ về việc quản lý cảng biển và luồng hàng hải;
- Nghị định số 18/2012/NĐ-CP ngày 13/03/2012 của Chính phủ về quỹ bảo trì đường bộ;
- Thông tư số 09/2012/TT-BGTVT ngày 23/03/2012 của Bộ Giao thông Vận tải về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định phạm vi trách nhiệm của thuyền

viên, người lái phương tiện và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa ban hành kèm theo Quyết định số 28/2004/QĐ-BGTVT ngày 07/12/2004 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải;

- Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT ngày 23/3/2012 của Bộ Giao thông Vận tải về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia về vận tải thủy;
- Thông tư số 07/2012/TT-BGTVT ngày 21/3/2012 của Bộ Giao thông Vận tải về việc quy định chức danh, nhiệm vụ theo chức danh của thuyền viên và đăng ký thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam;
- Thông tư số 41/2012/TT-BTC ngày 09/3/2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn mức thu một số loại phí hàng hải đối với tàu thủy có trọng tải lớn cập cảng Cái Mép - Thị Vải;
- Thông tư số 06/2012/TT-BGTVT ngày 08/03/2012 của Bộ Giao thông vận tải về việc quy định trách nhiệm và xử lý vi phạm trong công tác đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ;
- Thông tư số 04/2012/TT-BGTVT ngày 29/02/2012 của Bộ Giao thông Vận tải về việc quy định thủ tục cấp phép cho tàu biển nước ngoài vận tải nội địa.

Xây dựng

- Quyết định số 576/QĐ-BGTVT ngày 16/3/2012 của Bộ Giao thông Vận tải về việc phê duyệt quy hoạch Cảng hàng không Quảng Ninh giai đoạn đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 296/QĐ-TTg ngày 12/03/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế Năm Căn, tỉnh Cà Mau đến năm 2030;
- Thông tư số 33/2012/TT-BTC ngày 01/03/2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng lệ phí trong lĩnh vực xây dựng.

Đất đai – Bất động sản

- Quyết định số 05/2012/QĐ-UBND ngày 08/03/2012 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc ban hành bảng giá làm căn cứ tính lệ phí trước bạ đối với nhà và thuế thu nhập cá nhân đối với việc chuyển nhượng nhà trên địa bàn thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 646/QĐ-BTC ngày 12/03/2012 của Bộ Tài chính về việc giữ lại các cơ sở nhà, đất để tiếp tục sử dụng;

- Thông tư số 48/2012/TT-BTC ngày 16/03/2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm và chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất.

Tài nguyên – Môi trường

- Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/03/2012 của Chính phủ về việc quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;
- Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/03/2012 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;
- Quyết định số 366/QĐ-TTg ngày 31/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn giai đoạn 2012 - 2015;
- Quyết định số 341/QĐ-BTNMT ngày 23/3/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Danh mục lưu vực sông nội tỉnh;
- Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 20/03/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án điều tra đánh giá tổng thể tài nguyên than phần đất liền, bề sông Hồng;
- Quyết định số 09/2012/QĐ-UBND ngày 06/03/2012 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phân cấp cho Sở Tài nguyên và Môi trường cấp, gia hạn, điều chỉnh và thu hồi Giấy phép quản lý chất thải nguy hại;
- Thông tư số 02/2012/TT-BTNMT ngày 19/3/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chuẩn thông tin địa lý cơ sở;
- Thông tư số 01/2012/TT-BTNMT ngày 16/3/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về lập, thẩm định, phê duyệt và kiểm tra, xác nhận việc thực hiện đề án bảo vệ môi trường chi tiết; lập và đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản.

Khoa học - Công nghệ

- Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/03/2012 của Chính phủ về việc ban hành Điều lệ Sáng kiến;
- Quyết định số 474/QĐ-BKHCN ngày 23/3/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Danh mục các dự án thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ để tuyển chọn cho thực hiện trong 2 năm 2012-2013;
- Quyết định số 317/QĐ-TTg ngày 15/03/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án nâng cao năng lực của trung tâm ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Quyết định số 1092/QĐ-BCT ngày 12/03/2012 của Bộ Công Thương về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển công nghiệp vùng kinh tế trọng điểm Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;
- Quyết định số 989/QĐ-BCT ngày 06/03/2012 của Bộ Công Thương về việc phê duyệt quy hoạch phát triển công nghiệp tuyến hành lang kinh tế Lạng Sơn - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025;
- Quyết định số 265/QĐ-TTg ngày 05/03/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án tăng cường năng lực nghiên cứu - triển khai và hỗ trợ kỹ thuật phục vụ phát triển ứng dụng năng lượng nguyên tử và bảo đảm an toàn, an ninh;
- Thông tư số 05/2012/TT-BKHCN ngày 12/03/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung điều 1 Quyết định số 05/2005/QĐ-BKHCN ngày 11/05/2005 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 28/2004/QĐ-BKHCN ngày 01/10/2004 về phương pháp xác định tỷ lệ nội địa hóa đối với ô tô.

Thông tin - Truyền thông

- Quyết định số 463/QĐ-BTTTT ngày 22/3/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Hướng dẫn thực hiện tiêu chí ngành thông tin và truyền thông về xây dựng nông thôn mới;
- Quyết định số 16/2012/QĐ-TTg ngày 08/03/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định về đấu giá, chuyển nhượng quyền sử dụng tần số vô tuyến điện;
- Thông tư số 03/2012/TT-BTTTT ngày 20/03/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quy định danh mục thiết bị vô tuyến điện được miễn giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện, điều kiện kỹ thuật và khai thác kèm theo;
- Thông tư số 02/2012/TT-BTTTT ngày 15/03/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quy định chi tiết về cung ứng và sử dụng dịch vụ bưu chính.

Hành chính - Tư pháp

- Nghị định số 20/2012/NĐ-CP ngày 20/03/2012 của Chính phủ về việc quy định cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự;
- Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 26/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh Chương trình xây dựng văn bản quy định chi tiết thi hành các Luật được thông qua tại kỳ họp thứ 2 Quốc hội khóa XIII;
- Quyết định số 304/QĐ-TTg ngày 14/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy định chi tiết thi hành các Luật được thông qua tại kỳ họp thứ 2 Quốc hội khóa XIII;

- Quyết định số 272/QĐ-TTg ngày 06/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban chỉ đạo Nhà nước về đổi mới cơ chế hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 05/03/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch rà soát thủ tục hành chính trọng tâm năm 2012;
- Quyết định số 1111/QĐ-UBND ngày 05/3/2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc Ban hành Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn năm 2012 - 2015;
- Quyết định số 252/QĐ-LĐTBXH ngày 02/03/2012 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc ban hành kế hoạch thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội năm 2012;
- Thông tư số 01/2012/TT-BNG ngày 20/03/2012 của Bộ Ngoại giao về việc hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 111/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về chứng nhận lãnh sự, hợp pháp hóa lãnh sự;
- Thông tư liên tịch số 47/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 16/03/2012 của Bộ Tài chính; Bộ Tư pháp về việc quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách Nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân;
- Thông tư liên tịch số 46/2012/TTLT-BTC-TTCT ngày 16/03/2012 của Bộ Tài chính; Thanh tra Chính phủ về việc quy định chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

Nông – Lâm - Ngư nghiệp

- Quyết định số 700/QĐ-BNN-TCCB ngày 30/03/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thành lập phòng Thanh tra, pháp chế trực thuộc Cục quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản;
- Quyết định số 678/QĐ-BNN-PC ngày 29/3/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 22/03/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án tăng cường năng lực quản lý Nhà nước ngành thú y giai đoạn 2012 - 2020;
- Quyết định số 279/QĐ-TTg ngày 07/03/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình phát triển xuất khẩu thủy sản đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020;
- Thông tư số 14/2012/TT-BNNPTNT ngày 27/3/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn hồ sơ nghiệp vụ kiểm dịch thực vật;

- Thông tư số 13/2012/TT-BNNPTNT ngày 19/3/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Danh mục bổ sung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam;
- Thông tư liên tịch số 11/2012/TTLT-BNNPTNT-BTC-BKHĐT ngày 01/03/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước chi cho đề án phát triển giống cây nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản đến năm 2020;
- Thông tư số 12/2012/TT-BNNPTNT ngày 01/3/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành “Danh mục bổ sung giống cây trồng được phép sản xuất, kinh doanh ở Việt Nam”.

Văn hóa – Du lịch

- Nghị định số 16/2012/NĐ-CP ngày 12/03/2012 của Chính phủ về việc quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch;
- Quyết định số 1232/QĐ-BVHTTDL ngày 30/3/2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc xây dựng Đề án thực hiện cơ chế "một cửa" trong cơ quan Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thông tư số 03/2012/TT-BVHTTDL ngày 30/3/2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thông tư liên tịch số 02/2012/TTLT-BVHTTDL-BTC ngày 07/03/2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Tài chính về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước cho hoạt động sáng tạo tác phẩm, công trình văn học nghệ thuật ở Trung ương và các Hội văn học nghệ thuật địa phương giai đoạn 2011 - 2015.

Văn bản khác

- Nghị định số 12/2012/NĐ-CP ngày 01/03/2012 của Chính phủ về việc đăng ký và quản lý hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam;
- Quyết định số 12/2012/QĐ-UBND ngày 20/03/2012 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành quy chế phối hợp quản lý hoạt động kinh doanh dịch vụ đòi nợ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thông tư số 06/2012/TT-BCT ngày 27/03/2012 của Bộ Công Thương về việc quy định chi tiết trình tự, thủ tục cấp giấy phép thành lập và hoạt động văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam;

- Thông tư số 49/2012/TT-BTC ngày 20/03/2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí hoạt động của chi hội thuộc các tổ chức chính trị - xã hội thuộc các xã đặc biệt khó khăn.

Địa chỉ liên hệ

Trụ sở Hà Nội

Phạm Nghiêm Xuân Bắc

Tổng Giám đốc

Lưu Tiến Ngọc

Phó Tổng Giám đốc

Phạm Minh Hải

Giám đốc Văn phòng Tư vấn

Lê Quỳnh Anh

Giám đốc Công ty Luật

Lê Thị Kim Dung

Giám đốc Văn phòng Sở hữu Trí tuệ

Phòng 308-310, Tầng 3, Tháp Hà Nội

49 Phố Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 84-4-3934 0629 / 3826 4797 - Fax: 84-4-3934 0631

E-mail: vision@vision-associates.com

Chi nhánh tại TP HCM

Lưu Tiến Ngọc

Giám đốc Văn phòng TP. HCM

Nguyễn Thị Vân

Cộng sự Văn phòng Sở hữu Trí tuệ

Phòng 1801, Tầng 18, Saigon Trade Centre

37 Phố Tôn Đức Thắng, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 84-8-3823 6495 - Fax: 84-8-3823 6496

E-mail: hcmvision@vision-associates.com

www.vision-associates.com